

# SINH THÁI HỌC ĐẠI CƯƠNG

SHH115

05.10.2015

## PHẦN II SINH VẬT VÀ MÔI TRƯỜNG

- Khái niệm về môi trường- yếu tố sinh thái
- Quy luật tác động của các yếu tố sinh thái
- Sự tác động của các yếu tố sinh thái
- Sự thích nghi của sinh vật với môi trường
- Khái niệm về sinh vật chỉ thị

### Khái niệm về môi trường

- Môi trường là tất cả những điều kiện, hoàn cảnh, những ảnh hưởng của chung quanh tác động lên sự phát triển của sinh vật hay một nhóm sinh vật (Webster)
- Môi trường bao gồm các yếu tố tự nhiên và yếu tố vật chất nhân tạo, quan hệ mật thiết, bao quanh con người, có ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất, sự tồn tại và phát triển của con người  
(Luật BVMT)

### Khái niệm về môi trường (environment)

- Môi trường là tổng thể các yếu tố sinh thái của một khu vực, tạo nên hoàn cảnh sống của sinh vật và có tác động trực tiếp hay gián tiếp, tác động một chiều hay tác động hỗ tương đến các loài sinh vật sống trong đó
- Các kiểu môi trường: đất, nước, không khí

### Khái niệm về yếu tố sinh thái (ecological factors)

- Yếu tố sinh thái là những yếu tố bên ngoài, có tác động thuận lợi, thúc đẩy sự sống hoặc kiềm hãm, làm hạn chế hoạt động sống của sinh vật
- Các nhóm yếu tố sinh thái dựa trên nguồn gốc và đặc trưng tác động:
  - Nhóm yếu tố vô sinh: thành phần không sống của tự nhiên; yếu tố vật lý (nhiệt, mưa,...)
  - Nhóm yếu tố hữu sinh: thành phần sinh vật
  - Yếu tố con người:

### Khái niệm về yếu tố sinh thái (ecological factors)

- Các hình thức tương tác sinh học
  - Xảy ra do các hoạt động của các nhóm loài sinh vật cùng tồn tại trong môi trường sống tạo ra
  - Các hình thức tương tác tạo ra sự ức chế, kiềm hãm (khống chế sinh học): sự cạnh tranh, sự ăn mồi,...
  - Các hình thức tương tác có tính hỗ trợ: sự cộng sinh, sự hội sinh,...

### Khái niệm về yếu tố sinh thái (ecological factors)

- **Yếu tố sinh thái giới hạn/Yếu tố giới hạn (limited factor)**
  - yếu tố giới hạn là yếu tố có tác động gây ra sự chuyển biến trong hoạt động sống của sinh vật
  - Vào một khoảng thời điểm nhất định, các yếu tố sinh thái có tác động trên hoạt động của sinh vật với các mức độ khác nhau
  - Yếu tố giới hạn: là YTST có cường độ, hàm lượng,... gần với ngưỡng chịu đựng của sinh vật /liều lượng nguy kịch

### Quy luật tác động của yếu tố sinh thái

- **Qui luật tối thiểu/ QL "chất tối thiểu"/ QL Liebig**
  - Justus von Liebig (Đức, 1840)
  - Chất có hàm lượng sử dụng tối thiểu sẽ điều khiển năng suất và quyết định sự ổn định của mùa màng
  - Yếu tố có hàm lượng sử dụng được gần với hàm lượng tối thiểu cần thiết so với nhu cầu của sinh vật - sẽ có ảnh hưởng quyết định đến sự sinh trưởng của sinh vật
  - Để sống và phát triển, sinh vật cần các dưỡng chất được cung cấp từ môi trường

### Quy luật tác động của yếu tố sinh thái

- **Qui luật tối thiểu/QL "chất tối thiểu"/QL Liebig (tt)**
  - Nhu cầu lượng dưỡng chất không giống nhau:
    - Yếu tố đại lượng (Fe, Ca, K, Na)
    - Yếu tố vi lượng (Mg, P, Mn,...)
  - Các loại dưỡng chất tồn tại trong môi trường có hàm lượng không đồng đều

=> chỉ có những chất có hàm lượng tối thiểu so với nhu cầu của sinh vật mới có sự tác động mang tính quyết định

### Quy luật tác động của yếu tố sinh thái

- **Qui luật tối thiểu/ QL "chất tối thiểu"/ QL Liebig (tt)**
  - Yếu tố giới hạn= Yếu tố tối thiểu/chất tối thiểu
  - Tìm hiểu sự tác động của các yếu tố sinh thái là các yếu tố thuộc nhóm yếu tố tài nguyên/các nguyên liệu, vật chất

### Quy luật tác động của yếu tố sinh thái

- **Quy luật về khả năng chống chịu/ Quy luật Shelford**
  - Victor E. Shelford (Mỹ, 1911)
  - Sự hiện diện và phát triển của sinh vật ở một nơi nào đó tùy thuộc vào tổ hợp điều kiện môi trường.
  - Sự sống sót hoặc không có khả năng phát triển của sinh vật là do sự thiếu thốn, hoặc quá dư thừa một yếu tố nào đó- yếu tố này có hàm lượng hoặc cường độ gần với mức giới hạn mà sinh vật có thể chịu đựng được

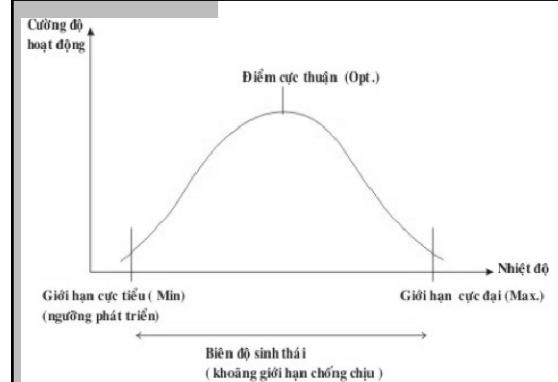
### Quy luật tác động của yếu tố sinh thái

- **Quy luật khả năng chống chịu/ Quy luật Shelford**
  - Yếu tố giới hạn tác động không chỉ khi có hàm lượng/ cường độ quá thấp mà cũng có tác động khi có hàm lượng/ cường độ quá cao
  - Đối với các yếu tố sinh thái là các yếu tố có bản chất lý-hóa học của môi trường- có sự giao động/biến thiên theo không gian, thời gian.
  - Sự phân bố, khả năng hoạt động của sinh vật nằm trong khoảng dao động có giới hạn nhất định- tùy thuộc vào khả năng chống chịu của sinh vật.

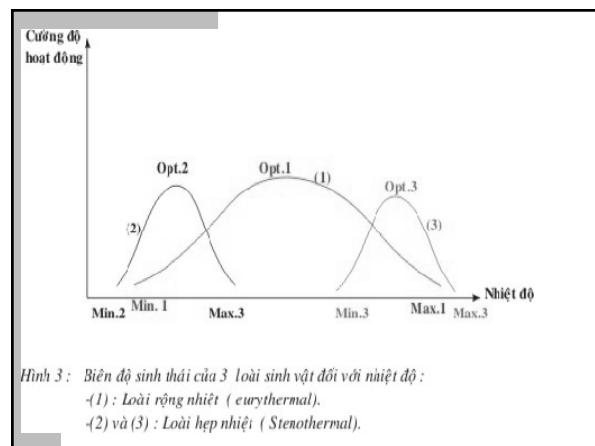
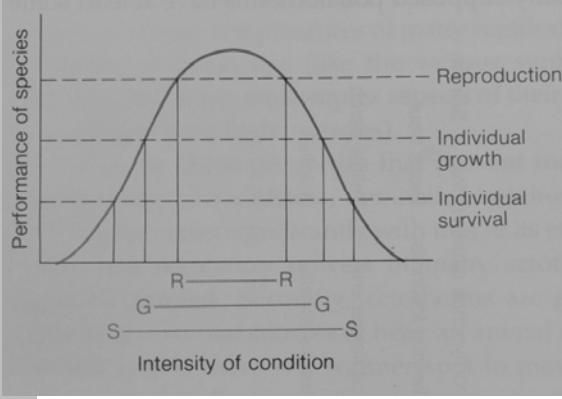
### Quy luật tác động của yếu tố sinh thái

- Quy luật khả năng chống chịu/ Quy luật Shelford**

- Khoảng giới hạn của khả năng chống chịu: giới hạn sinh thái/Biên độ sinh thái
- => Yếu tố giới hạn= Yếu tố điều kiện; có hàm lượng/cường độ cận ngưỡng chịu đựng của sinh vật



Hình 2 : Biên độ sinh thái của một loài sinh vật đối với nhiệt độ.



Hình 3 : Biên độ sinh thái của 3 loài sinh vật đối với nhiệt độ :  
(1) : Loài rộng nhiệt ( eurythermal ).  
(2) và (3) : Loài hẹp nhiệt ( Stenothermal ).

### Quy luật tác động của yếu tố sinh thái

- Quy luật khả năng chống chịu/ Quy luật Shelford**

- Các nguyên tắc bổ sung:

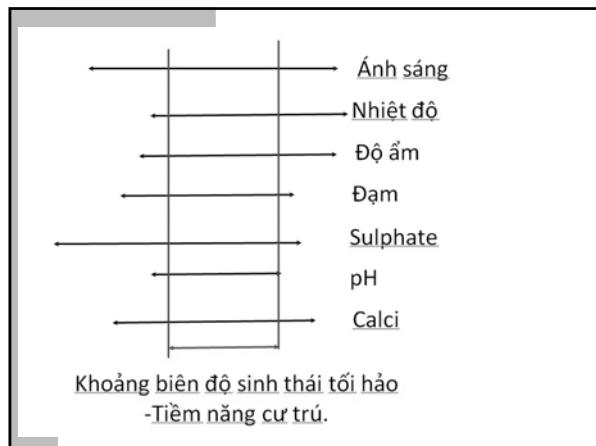
- Nguyên tắc tác động hỗ tương:

Khi có một yếu tố sinh thái không thuận lợi thì nhu cầu sử dụng, khả năng chống chịu của sinh vật đối với các yếu tố sinh thái khác có thể thay đổi

### Quy luật tác động của yếu tố sinh thái

- Nguyên tắc tác động không đồng đều:**

- Một loài sinh vật có khả năng chống chịu khác nhau đối với các yếu tố sinh thái
- Đối với một yếu tố sinh thái, một loài sinh vật có khả năng chống chịu thay đổi theo trạng thái sinh học: những giai đoạn sống có sức đề kháng yếu, khả năng chống chịu sẽ suy giảm



- Ý nghĩa thực tế khi vận dụng quy luật tác động của yếu tố sinh thái:
  - Khả năng chống chịu đối với các yếu tố sinh thái có ý nghĩa quyết định đối với sự phân bố của sinh vật theo quy luật
  - Khái niệm về "chỉ thị sinh học"